

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày: 29 - 01 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Bà Lê Thị Thanh Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Thành Luân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

- Nguyễn Thị B, sinh năm: 1994, tại: Thái Bình; Hộ khẩu thường trú: Xã V, Huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T; Có chồng Nguyễn Như K; tiền án: - Ngày 19/9/2017 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 76/2017/HSST); tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày: 05/8/2020; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ ngày 05/8/2020, tổ công tác Công an phường 7, quận Gò Vấp tiến hành kiểm tra phòng 302, khách sạn C tại phường 7, quận Gò Vấp phát hiện Nguyễn Thị B đang cất giữ 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu (B khai là ma túy tổng hợp) nên tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng đưa về Công an phường 7, quận Gò Vấp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp, Nguyễn Thị B khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 12/7/2020 B một mình từ Thái Bình vào TP. Hồ Chí Minh tìm việc làm và đến khách sạn C, phường 7, quận Gò Vấp thuê phòng 302 để ở. Đến khoảng 00 giờ ngày 03/8/2020 B vào mạng xã hội Facebook để tìm mua ma túy sử dụng. Sau đó có một người phụ nữ (không rõ lai lịch) gọi vào số điện thoại 0982554723 liên hệ với B và hẹn gặp B tại khu vực gần khách sạn C để giao ma túy. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, có một thanh niên chạy xe GoViet đến chỗ hẹn và gặp B. Tại đây, B đưa cho người thanh niên này số tiền 500.000 đồng và nhận một hộp giấy được quấn băng keo bên ngoài. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, B mở hộp giấy ra xem thì nhìn thấy có một gói nylon chứa ma túy tổng hợp (hàng đá) và một nỏ thủy tinh, B lấy gói nylon chứa ma túy đổ một ít vào nỏ thủy tinh và sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, B cất gói nylon chứa ma túy còn lại và bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào ngăn kéo bên phải của tủ quần áo trong phòng. Đến khoảng 18 giờ ngày 04/8/2020, B tiếp tục lấy ma túy và sử dụng hết ma túy trong nỏ thủy tinh rồi cất giấu vào ngăn kéo bên phải của tủ quần áo cùng với số ma túy còn lại. Đến khoảng 01 giờ ngày 05/8/2020 B gọi điện thoại rủ S đến phòng 302 để chơi với B. S đồng ý và đến phòng 302 cùng ngồi chơi với B. Đến khoảng 11 giờ ngày 05/8/2020 Công an phường 7, quận Gò Vấp đến kiểm tra. Quá trình kiểm tra, B thừa nhận có sử dụng ma túy và cất giấu ma túy trong ngăn kéo tủ quần áo trong phòng nên Công an phường 7, Gò Vấp đã lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng và đưa S và B về cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B.

Tại Cơ quan điều tra, S khai nhận: S là bạn trai của B, nhưng S không thường xuyên ở với B tại phòng 302 của khách sạn C. Bản thân S hoàn toàn không biết việc B mua và cất giấu gói ma túy. Chỉ đến khi Công an kiểm tra, phát hiện thì S mới biết và chứng kiến việc Công an thu giữ ma túy của Bích. Lời khai của S phù hợp với lời khai của B. Do vậy, không có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đồng thời, S khai nhận không có sử dụng ma túy phù hợp với Biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với S (âm tính).

Đối với đối tượng bán ma túy cho B, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị B và hình dấu Công an phường 7, quận Gò Vấp. Tại bản Kết luận giám định số: 1344/KLGD-H ngày 11/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 0,2256 gam, loại Methamphetamine.

- Một bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, 01 bật lửa gas.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung không sim (B sử dụng vào mạng xã hội để tìm mua ma túy) và 01 điện thoại di động hiệu Philips số sim: 0982554723, 0971994794 (B dùng để liên lạc mua ma túy).

Tại bản cáo trạng số 19/CTr-VKS, ngày 12/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Thị B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo

điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy lượng ma túy thu giữ.
- Tịch thu tiêu hủy 01 bình nhựa có gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa , 01 bật lửa gas
- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung không sim và 01 điện thoại di động hiệu Philips số sim: 0982554723, 0971994794.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Thị B đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Đối chiếu với các Điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Thị B đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng.....trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án, bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và lần phạm tội này là tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cần thiết có một khoảng thời gian cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập và tiếp tục học tập phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[3] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể rắn jho6ng màu, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị B và hình dấu Công an Phường 7, quận Gò Vấp chứa ma túy, 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, 01 bật lửa gas là chất nhà nước cấm lưu hành sử dụng và là các dụng cụ bị cáo sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung không sim và 01 điện thoại di động hiệu Philips số sim: 0982554723, 0971994794 là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Đối với người phụ nữ là người bán ma túy cho B và người thanh niên chạy xe GoViệt giao ma túy cho Bích, Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 05/8/2020.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị B và hình dấu Công an Phường 7, quận Gò Vấp chứa ma túy, 01 bình nhựa có gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa, 01 bật lửa gas.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung không sim và 01 điện thoại di động hiệu Philips số sim: 0982554723, 0971994794.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 246/PNK, ngày 20/11/2020 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Ngọc Hải